

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố công khai bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025  
của Văn phòng Sở Xây dựng**

**GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG TỈNH NINH THUẬN**

Căn cứ Quyết định số 23/2025/QĐ-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 199/QĐ-UBND ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc phân bổ, giao bổ sung dự toán chi năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị và địa phương để thực hiện nhiệm vụ;

Căn cứ Quyết định số 1765/QĐ-SXD ngày 10 tháng 4 năm 2025 của Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Ninh Thuận về việc giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho Văn phòng Sở Xây dựng;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Xây dựng.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 của Văn phòng Sở Xây dựng (theo các biểu đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Sở Xây dựng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- Các phòng chuyên môn thuộc Sở;
- Trang thông tin điện tử SXD;
- Lưu: VT, VP.



**GIÁM ĐỐC**

*Nguyễn Văn Vinh*  
**Nguyễn Văn Vinh**

Đơn vị: Sở Xây dựng Ninh Thuận.

Chương: 419.

**DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐƯỢC GIAO BỔ SUNG  
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số 1835/QĐ-SXD ngày 11 tháng 4 năm 2025 của  
Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Ninh Thuận)

Đơn vị tính: đồng.

| ST<br>T | Nội dung                                                | Tổng số được<br>giao | Tổng số đã<br>phân bổ | Trong đó:                |
|---------|---------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------|--------------------------|
|         |                                                         |                      |                       | Văn phòng Sở<br>Xây dựng |
| 1       | 2                                                       | 3                    | 4 = 5                 | 5                        |
| I       | Dự toán chi ngân sách nhà nước giao bổ sung             | 20.880.000           | 20.880.000            | 20.880.000               |
| 1       | Chi đào tạo, bồi dưỡng                                  | 20.880.000           | 20.880.000            | 20.880.000               |
| 1.1     | Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ                  | 20.880.000           | 20.880.000            | 20.880.000               |
| -       | Kinh phí thanh toán cho công chức được cử đi<br>đào tạo | 20.880.000           | 20.880.000            | 20.880.000               |



Đơn vị: Văn phòng Sở Xây dựng Ninh Thuận.

Chương: 419.

**DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC BỔ SUNG NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số 1835/QĐ-SXD ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Ninh Thuận)

Đơn vị tính: đồng.

| Số TT | Nội dung                                             | Dự toán được giao bổ sung |
|-------|------------------------------------------------------|---------------------------|
| 1     | 2                                                    | 3                         |
|       | Dự toán chi ngân sách nhà nước                       | 20.880.000                |
| I     | VĂN PHÒNG SỞ XÂY DỰNG                                | 20.880.000                |
| 1     | Chi đào tạo, bồi dưỡng                               | 20.880.000                |
| 1.1   | Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ               | 20.880.000                |
| -     | Kinh phí thanh toán cho công chức được cử đi đào tạo | 20.880.000                |

